

# KẾT QUẢ ĐIỀU TRA THỬ SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP HÀNG THÁNG Ở 9 TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

## I. Một số nét khái quát về cuộc điều tra

Cuộc điều tra thử nghiệm tại 9 tỉnh, thành phố được tiến hành từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2005 nhằm thực hiện các mục tiêu cụ thể sau:

- **Khẳng định phương pháp điều tra:** xác định xem các tài liệu liên quan như phiếu điều tra, tài liệu hướng dẫn, phương pháp thu thập số liệu, phương pháp biên soạn và tổng hợp số liệu có phù hợp với điều kiện hiện nay của Việt Nam hay không.

- **Phân tích ý kiến phản hồi của các doanh nghiệp:** ý kiến phản hồi của các DN điều tra về những khó khăn, thuận lợi trong việc trả lời các thông tin trong phiếu điều tra, thời gian báo cáo. Những ý kiến phản hồi này làm cơ sở để hoàn thiện phương án điều tra.

- **Thu thập dữ liệu để xây dựng Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP):** thu thập số liệu để tính các Chỉ số ban đầu đối với các sản phẩm công nghiệp chủ yếu. Chỉ số sản xuất công nghiệp được tính trên cơ sở khối lượng sản phẩm sẽ được thay thế cho phương pháp bảng giá cố định hiện nay.

Với các mục tiêu nêu trên, cuộc điều tra thí điểm được thực hiện trong 48 ngành công nghiệp cấp 4 với 524 sản phẩm đại diện cho toàn bộ ngành công nghiệp chế biến của cả nước. Trong tổng số 2000 doanh nghiệp được chọn đại diện cho 48 ngành công nghiệp, thực tế đã điều tra và thu được phiếu của 1927 doanh nghiệp. Cuộc điều tra được tiến hành 3 kỳ trong 3 tháng liên tiếp của quý

IV năm 2005 tại 5 tỉnh: Bắc Ninh; Vĩnh Phúc; Thanh Hoá; Đồng Nai; Bình Dương và 4 thành phố trực thuộc trung ương: Hà Nội; Hải Phòng; Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh.

Nhìn chung tỷ lệ thu thập phiếu điều tra hàng tháng của 9 tỉnh, thành phố đạt cao, từ 90% đến 100%. Tuy nhiên, tỷ lệ phiếu thu đúng thời hạn quy định (ngày 12 hàng tháng) đạt thấp và có sự chênh lệch khá lớn giữa các tỉnh, thành phố. Tỉnh có tỷ lệ thu phiếu cao nhất tính đến hạn nộp đạt 92,8%; trong khi tỉnh có tỷ lệ thu phiếu thấp nhất chỉ đạt 41,7%.

## II. kết quả tính các chỉ số sản xuất, tiêu thụ, tồn kho theo số liệu điều tra

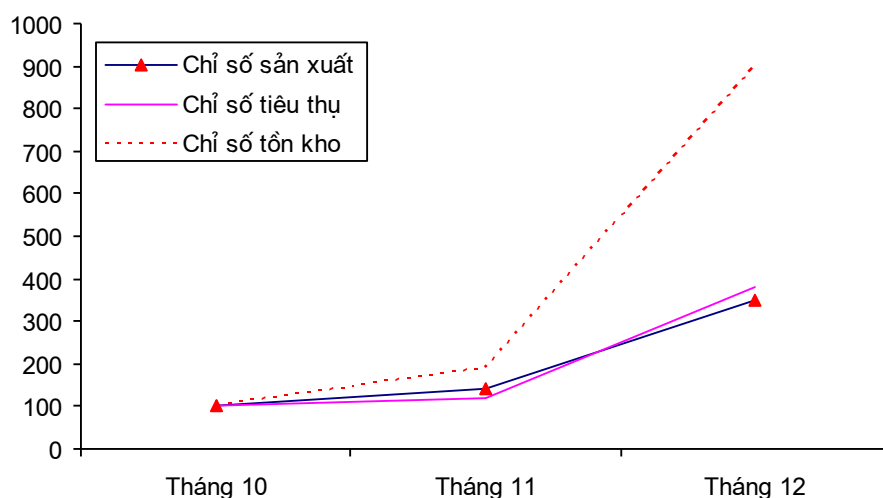
Các chỉ số cơ bản được tổng hợp và công bố hàng tháng nhằm đánh giá biến động của ngành công nghiệp là: Chỉ số sản xuất, chỉ số tiêu thụ và chỉ số tồn kho. Các chỉ số này có thể tính và công bố cho từng sản phẩm điều tra; từng ngành công nghiệp chi tiết và toàn ngành công nghiệp chế biến, có thể tính cho cấp tỉnh, thành phố và cấp quốc gia.

Do số liệu điều tra thử lần thứ 2 tại 9 tỉnh, thành phố chỉ gồm 3 tháng của quý IV năm 2005, nên các kết quả tính chỉ số của điều tra thử lần 2 dưới đây tạm lấy tháng 10 năm 2005 làm gốc để so sánh cho tháng 11 và tháng 12 năm 2005 (tháng 10=100%).

Qua điều tra thử, kết quả tính chỉ số sản xuất, chỉ số tiêu thụ và chỉ số tồn kho như sau (xem biểu đồ):

## CHỈ SỐ SẢN XUẤT, TIÊU THỤ VÀ TỒN KHO NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN THÁNG 11 VÀ 12 NĂM 2005

(Tháng 10 = 100%)



### III. Đánh giá kết quả của cuộc điều tra thử nghiệm

#### 1. Những mặt được

- Về mặt phương pháp luận: điều tra thử nghiệm sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ yếu hàng tháng đã đưa vào áp dụng tại Việt Nam đúng theo phương pháp chuẩn quốc tế là hợp lý và có tính khả thi cao, có thể thay thế cho phương pháp hiện hành đánh giá sự biến động của ngành công nghiệp hàng tháng bằng chỉ tiêu giá trị sản xuất theo giá cố định.

- Kỹ thuật chọn mẫu điều tra áp dụng trong điều tra thử nghiệm là tương đối hợp lý, phù hợp với chuẩn mực quốc tế dựa trên cơ sở nguồn số liệu thực tế sẵn có, đảm bảo tính đại diện của các ngành công nghiệp cấp 4, các sản phẩm và các doanh nghiệp đối với toàn ngành công nghiệp, đối với các ngành công nghiệp cấp 4, đạt từ 75% trở lên là hợp lý.

- Các chỉ tiêu được thiết kế trong phiếu điều tra phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam. Các chỉ tiêu chủ yếu gồm: khối lượng sản phẩm sản xuất, khối lượng sản phẩm xuất kho, khối lượng sản phẩm tồn kho và trị giá hàng xuất kho trong tháng được thiết kế đủ để thu thập và tổng hợp thông tin tính các chỉ số cơ bản của chu kỳ sản xuất là: Chỉ số sản xuất, Chỉ số tiêu thụ và Chỉ số tồn kho theo từng sản phẩm, tính cho các ngành chi tiết và cho toàn ngành công nghiệp. Hầu hết các doanh nghiệp tham gia điều tra thử cho biết là không gặp khó khăn gì trong việc điền các thông tin theo các chỉ tiêu được thiết kế trong phiếu điều tra.

- Danh mục sản phẩm/mặt hàng áp dụng trong điều tra thử đã được bổ sung và hoàn chỉnh khá nhiều so với danh mục hiện hành, giúp cho việc thu thập và tổng hợp thông tin chi tiết theo sản phẩm/mặt hàng

đại diện cho các ngành chi tiết và toàn ngành công nghiệp.

- Tài liệu hướng dẫn điều tra gồm quyết định điều tra thử, phương án điều tra, giải thích nội dung phiếu điều tra và các bảng danh mục như: danh mục ngành, danh mục sản phẩm/mặt hàng điều tra được biên soạn khá đầy đủ, chi tiết, rõ ràng.

- Phần mềm nhập tin và kiểm tra, tổng hợp kết quả nhìn chung được thiết kế tốt, giao diện hợp lý, dễ thực hiện và tiện lợi.

- Công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, tác dụng của phương pháp luận mới và công tác tập huấn cho các điều tra viên được thực hiện tốt.

## **2. Những mặt chưa được**

- Về phương pháp luận: nếu chỉ xem xét đơn thuần về phương pháp luận quốc tế và nhu cầu thu thập, sử dụng thông tin hàng tháng như ở nhiều nước trên thế giới và trong khu vực như: yêu cầu thông tin tổng hợp cấp quốc gia, không tổng hợp theo các cấp địa phương, không phân biệt theo khu vực và loại hình kinh tế thì phương pháp luận áp dụng trong điều tra thử hoàn toàn có tính khả thi. Nhưng do đặc thù của hệ thống quản lý kinh tế của Việt Nam tới cấp huyện/quận, nên thông tin đánh giá tình hình sản xuất ngành công nghiệp hàng tháng phải có ở toàn quốc, tỉnh/thành phố và huyện/quận. Mặt khác thông tin yêu cầu phải chia theo khu vực và loại hình kinh tế như: khu vực doanh nghiệp nhà nước, khu vực ngoài quốc doanh và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài. Phạm vi không chỉ có ngành công nghiệp chế biến mà cả công nghiệp khai thác, sản xuất và phân phối điện, nước, không chỉ có doanh nghiệp mà cả khu vực sản xuất cá thể. Vì vậy, phương án điều tra

thử nghiệm ở 9 tỉnh/thành phố chưa đáp ứng được yêu cầu thông tin hiện tại.

- Danh mục sản phẩm/mặt hàng công nghiệp chủ yếu áp dụng trong điều tra thử tuy đã được bổ sung và hoàn chỉnh hơn trước, nhưng vẫn còn khiếm khuyết, chưa hoàn chỉnh về mặt số lượng, chủng loại, đơn vị tính, giải thích nội dung,...

- Chọn mẫu doanh nghiệp điều tra: phương pháp chọn mẫu doanh nghiệp điều tra như hiện nay không kết hợp theo từng sản phẩm/mặt hàng là chưa sát với thực tế.

- Phần mềm nhập tin, kiểm tra, tổng hợp và phân tích: cần bổ sung, hoàn chỉnh hơn nữa chức năng kiểm tra, cảnh báo lỗi. Đồng thời cần tăng cường tập huấn, hướng dẫn chi tiết kỹ thuật tổng hợp và phân tích số liệu cho các cán bộ thống kê cấp tỉnh và huyện.

- Một số hạn chế liên quan đến việc triển khai điều tra và chất lượng thông tin thu thập:

+ Công tác tuyên truyền áp dụng phương pháp luận mới cho các doanh nghiệp chưa được thực hiện tốt ở một số địa phương, do vậy tỷ lệ doanh nghiệp đến dự hội thảo tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tác dụng của phương pháp luận điều tra mới (đặc biệt là ý nghĩa tác dụng đối với chính các doanh nghiệp) còn thấp. Một số địa phương chưa quan tâm đúng mức đến công tác này mà chủ yếu còn cứng nhắc dựa vào Luật Thống kê để yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện, do vậy ảnh hưởng đến tính tự nguyện và sự nhiệt tình tham gia điều tra của các doanh nghiệp, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng thông tin thu thập.

+ Mặc dù tỷ lệ thu phiếu đạt cao, nhưng hầu hết các Cục Thống kê thu phiếu chậm so với thời hạn qui định.

+ Một số Cục Thống kê chưa tổ chức kiểm tra kỹ thông tin trước khi truyền về Tổng Cục nên còn một vài sai sót làm cho chất lượng thông tin của một số sản phẩm không đảm bảo độ tin cậy. Những sai sót phổ biến là: Thu thập không đủ sản phẩm theo qui định trong danh mục, sai tên sản phẩm, sai đơn vị tính, nhầm lẫn, không thống nhất khi ghi dấu thập phân,... không có sự so sánh đối chiếu tính hợp lý của thông tin giữa các kỳ điều tra và giữa các chỉ tiêu trong phiếu điều tra để phát hiện sai sót, bất hợp lý của thông tin thu thập được. Do vậy, số liệu truyền tin của một số Cục Thống kê truyền về Tổng Cục còn phải tiếp tục kiểm tra, làm sạch mới có thể đưa vào tổng hợp.

#### **IV. Nguyên nhân những tồn tại và bài học rút ra từ cuộc điều tra thử nghiệm**

1. Điều tra thử nghiệm chủ yếu quan tâm đến việc áp dụng phương pháp luận theo các chuẩn mực quốc tế, nhưng chưa quan tâm đến việc làm thoả mãn đầy đủ các nhu cầu, thói quen sử dụng thông tin của các đối tượng dùng tin trong nước nên phương án điều tra chưa phù hợp với thực tế Việt Nam. Ví dụ như điều tra thử nghiệm chưa quan tâm đến việc giải quyết nhu cầu phổ biến thông tin đến cấp tỉnh, không điều tra và phổ biến thông tin đến cấp huyện, không điều tra các cơ sở cá thể,... Bài học rút ra là: Điều tra thử nghiệm nhằm áp dụng phương pháp luận mới muốn thành công, thì không những cần phải áp dụng các chuẩn mực quốc tế về mặt phương pháp luận, mà còn phải chú trọng giải quyết, đáp ứng các nhu cầu cơ bản của thực tế trong nước.

2. Trình độ điều tra viên chưa đáp ứng được yêu cầu điều tra do chưa quen với

phương án mới. Chỉ đạo của các Cục Thống kê chưa thực sự quan tâm đúng mức đến yêu cầu của cuộc điều tra, nên có sai số phi mẫu quá lớn.

3. Điều tra thử nghiệm được tổ chức trùng thời điểm, trùng đơn vị điều tra định kỳ hàng tháng của Tổng cục Thống kê, nên ảnh hưởng đến tiến độ và kết quả điều tra.

Từ đánh giá những mặt được và chưa được của cuộc điều tra thử nghiệm, để có thể áp dụng phương pháp luận mới về điều tra khối lượng các sản phẩm công nghiệp chủ yếu hàng tháng vào thực tiễn Việt Nam, cần hoàn thiện thêm các công việc chủ yếu sau:

- Hoàn thiện hệ thống, phương pháp luận điều tra để đảm bảo có được kết quả tổng hợp và công bố hàng tháng cho các cấp: quốc gia, tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương và huyện/quận. Muốn làm được như vậy, cần tiếp tục hoàn thiện phương pháp chọn mẫu các đơn vị điều tra đối với doanh nghiệp và hộ cá thể, không chỉ cấp tỉnh/thành phố mà cả cấp huyện/quận.

- Tiếp tục bổ sung và hoàn thiện danh mục sản phẩm/mặt hàng công nghiệp với các chỉ tiêu chủ yếu: tên sản phẩm/mặt hàng, mã số, đơn vị tính, giải thích nội dung sản phẩm và một số nguyên tắc cơ bản giúp cho việc qui đổi đơn vị tính cá biệt về đơn vị tính chuẩn qui định.

- Hoàn thiện chương trình nhập tin, kiểm tra, cảnh báo lỗi.

- Hoàn thiện và tổ chức các cuộc hội thảo, tập huấn sâu rộng chương trình tổng hợp, công bố kết quả hàng tháng cho cán bộ ngành thống kê các cấp: trung ương, tỉnh/thành phố■